

CHƯƠNG 13 NGÀNH THỰC PHẨM, NÔNG NGHIỆP VÀ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

TỔNG QUAN

Năm 2016 và 2017, ngành Thực phẩm, Nông nghiệp và Nuôi trồng Thủy sản đã có những chuyển biến tích cực lẫn tiêu cực, trong số đó, đáng khích lệ là kim ngạch xuất khẩu của một số nông sản đã tăng lên. Trong giai đoạn này, rõ ràng ngành thực phẩm, nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản cũng chịu tác động bởi biến đổi khí hậu và thị hiếu thường xuyên thay đổi của người mua.¹ Vì lý do đó, chúng tôi hoàn toàn thống nhất với chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn về việc tập trung tái cơ cấu và phát triển ngành cũng như đẩy mạnh 10 mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam.²

Cuộc khủng hoảng trong lĩnh vực chăn nuôi lợn hiện nay cho thấy lộ trình phát triển ngành theo định hướng sản xuất, cung cấp thực phẩm an toàn và bền vững đang gặp khá nhiều thách thức.³ Do đó, chúng tôi cho rằng việc tái cấu trúc ngành là hết sức quan trọng. Theo đề xuất từ Bộ trưởng Bộ Nông Nghiệp & Phát triển Nông thôn, hành động giảm giá nguyên liệu đầu vào và tăng lượng thịt mua vào để dự trữ có thể tháo gỡ tình hình trong ngắn hạn, tuy nhiên, theo quan điểm của chúng tôi, đây không phải là giải pháp bền vững.⁴ Vì vậy, Chính phủ cần ưu tiên những giải pháp dài hạn bổ sung cho những giải pháp nêu trên. Thêm vào đó, đề xuất này đã gây sự giảm nhu cầu tiêu thụ gia cầm.⁵

Việc phụ thuộc vào hoạt động xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc (chiếm khoảng 70% tổng giá trị xuất khẩu) là một trong những nguyên nhân chính gây ra các vấn đề trong lĩnh vực kinh doanh lợn/thịt lợn, nhưng trường hợp tương tự cũng từng xảy ra trong lĩnh vực kinh doanh rau quả.⁶ Trước đây, các doanh nghiệp Việt Nam gặp phải trở ngại như thuế xuất nhập khẩu và yêu cầu kiểm dịch khi xuất khẩu sang các quốc gia láng giềng. Cùng với việc thiếu thông tin, dẫn đến doanh nghiệp sử dụng các kênh xuất nhập khẩu không chính thức, bất kể các tiềm ẩn rủi ro lớn hơn.⁷ Theo quan điểm của chúng tôi, cần khắc phục vấn đề nêu trên để cải thiện an toàn thực phẩm. Trong mục III của chương này, chúng tôi sẽ thảo luận về giải pháp giúp cải thiện một phần an toàn thực phẩm và năng lực cạnh tranh của ngành chăn nuôi.

Các nước nhập khẩu đang đưa ra nhiều biện pháp kiểm soát chặt chẽ hơn đối với mặt hàng cá và thủy sản vì nhiều lý do khác nhau⁸ và điều này cho thấy sự cần thiết của việc tái cấu trúc và phát triển ngành. Tuy nhiên, thịt

- 1 "Top 10 sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam năm 2016", Báo *Vietnam Net*, ngày 3 tháng 2 năm 2017. Xem tại: <english.vietnamnet.vn/fms/business/172030/vietnam-s-top-ten-2016-exports.html> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; "Các mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực của Việt Nam", Báo *Vietnam Net*, ngày 29 tháng 12 năm 2016. Xem tại: <english.vietnamnet.vn/fms/business/170369/vietnam-s-top-agricultural-export-products-in-2016.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; "Hiện tượng El Nino được dự báo xuất hiện trên diện rộng, kéo theo các trận hạn hán và các cơn bão mạnh tại Việt Nam", Báo *VN Express*, ngày 24 tháng 3 năm 2017. Xem tại: <e.vnexpress.net/news/news/el-nino-looms-large-in-2017-with-drought-and-strong-typhoons-forecast-for-vietnam-3560262.html> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; "Đồng bằng sông Cửu Long chuẩn bị ứng phó với hiện tượng hạn hán khắc nghiệt hơn", Báo *Vietnam News*, ngày 6 tháng 2 năm 2017. Xem tại: <vietnamnews.vn/society/350615/mekong-set-for-tougher-drought.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.
- 2 "Bộ trưởng Bộ NN&PTNT: Ngành nông nghiệp cần tập trung vào 10 sản phẩm xuất khẩu", Báo *Vietnam News*, ngày 24 tháng 11 năm 2016. Xem tại: <vietnamnews.vn/economy/346850/agriculture-to-focus-on-10-export-products-minister.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.
- 3 "Việt Nam hứng chịu hậu quả khi Trung Quốc đưa ra rào cản thương mại đối với sản phẩm chăn nuôi", Báo *Vietnam Net*, ngày 24 tháng 8 năm 2016. Xem tại: <english.vietnamnet.vn/fms/business/162148/vietnam-suffers-as-china-sets-trade-barriers-on-farm-produce.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.
- 4 "Bộ NN&PTNT yêu cầu các doanh nghiệp chăn nuôi khẩn trương giải cứu các trang trại chăn nuôi lợn", Báo *Vietnam News*, ngày 25 tháng 4 năm 2017. Xem tại: <vietnamnews.vn/economy/375278/mard-urges-husbandry-firms-to-save-pig-farms.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.
- 5 Y. Yen, "Chiến dịch giải cứu người chăn nuôi lợn có tác động đến người chăn nuôi gà", Báo *Thời báo Kinh tế Sài Gòn*, ngày 27 tháng 6 năm 2017. Xem tại: <english.thesaigontimes.vn/54700/Pig-farmer-rescue-campaign-hits-chicken-breeders.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.
- 6 "Trung Quốc dừng mua lợn của Việt Nam khiến giá bán lao dốc", Báo *Tuổi trẻ*, ngày 14 tháng 5 năm 2016. Xem tại: <tuoitrenews.vn/business/34795/china-stops-buying-vietnamese-pigs-causing-rapid-price-drop> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; K. Tam, "Nông dân Việt Nam đối mặt nhiều thách thức khi thương lái Trung Quốc dừng mua nông sản", Báo *Vietnam News*, ngày 30 tháng 3 năm 2017. Xem tại: <vietnews.net/vietnam-farmers-face-problems-when-chinese-traders-stopped-purchasing-agricultural-commodities/> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; "Các trang trại nuôi cá sấu của Việt Nam hứng chịu hậu quả khi nhu cầu từ thị trường Trung Quốc sụt giảm", Báo *Tuổi trẻ*, ngày 17 tháng 11 năm 2016. Xem tại: <tuoitrenews.vn/business/38048/vietnam-croc-farms-suffer-as-chinese-market-shrinks> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; Lưu ý 4. "Việt Nam hứng chịu hậu quả khi Trung Quốc đưa ra rào cản thương mại đối với sản phẩm chăn nuôi", Báo *Vietnam Net*, ngày 24 tháng 8 năm 2016. Xem tại: <english.vietnamnet.vn/fms/business/162148/vietnam-suffers-as-china-sets-trade-barriers-on-farm-produce.html> đã truy cập vào ngày; "Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu nông sản", *Black Sea Grain*, ngày 17 tháng 8 năm 2016. Xem tại: <www.blackseagrains.net/novosti/vietnam-government-aims-to-lift-agricultural-exports> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; "Các mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực của Việt Nam", Báo *Vietnam Net*, ngày 29 tháng 12 năm 2016. Xem tại: <english.vietnamnet.vn/fms/business/170369/vietnam-s-top-agricultural-export-products-in-2016.html> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017. "Voi kim ngạch đạt 25,5 tỷ đô-la Mỹ, Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam", Báo *Hải quan*, ngày 16 tháng 5 năm 2017. Xem tại: <customsnews.vn/with-a-turnover-of-us-255-billion-china-is-the-biggest-trading-partner-of-vietnam-3480.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.
- 7 L. Minh, "Đẩy mạnh Xuất khẩu sang Trung Quốc qua Kênh Chính thức", *Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam*, ngày 21 tháng 11 năm 2016. Xem tại: <www.vccinews.com/news_detail.asp?news_id=34157> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.
- 8 "Các công ty xuất khẩu thủy sản quan ngại về các biện pháp kiểm soát nhập khẩu chặt chẽ hơn của Nhật Bản", *FIS*, ngày 7 tháng 7 năm 2017. Xem tại: <www.fis.com/fis/worldnews/worldnews.asp?monthyear=7-2017&day=7&id=92651&l=e&country=&special=&nb=1&df=1> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

lợn và thịt gà cũng chịu nhiều rào cản khác nhau, đặc biệt là việc đảm bảo các biện pháp tiêu chuẩn về kiểm dịch động thực vật (SPS). Việc đảm bảo các điều kiện về tiêu chuẩn này sẽ là một trong những thách thức lớn nhất mà các doanh nghiệp Việt Nam phải đối mặt để tận dụng được các cơ hội của Hiệp định Thương mại Tự do giữa Liên minh châu Âu và Việt Nam (EVFTA) sau khi Hiệp định này có hiệu lực.⁹

Khái niệm Liên minh châu Âu (EU) được xem là “một thực thể thống nhất” trong EVFTA sẽ góp phần thúc đẩy việc cấp phép cho hàng xuất khẩu của EU vào Việt Nam. Tất cả những yêu cầu nhập khẩu sẽ được áp dụng như nhau cho các quốc gia thành viên EU.

Ngành nông sản của Việt Nam có khả năng hưởng nhiều lợi ích rất lớn từ EVFTA, nhưng trước tiên, Việt Nam cần tuân thủ các tiêu chuẩn SPS của EU. Trong trường hợp ngược lại, các sản phẩm của Việt Nam khó có thể xuất khẩu sang EU và điều này sẽ làm tổn hại thương hiệu sản phẩm Việt Nam.

EU vừa đưa ra cảnh báo “Thẻ vàng” với Việt Nam vì chưa chứng minh được Việt Nam đã thực hiện lộ trình cần thiết nhằm chống Hoạt động đánh bắt thủy sản Bất hợp pháp, Không được Báo cáo và Không được Quản lý (IUU) trên toàn thế giới. Điều này có khả năng tác động đến các mặt hàng xuất khẩu thủy sản của Việt Nam.¹⁰

Một vấn đề khác từng được đề cập trong ấn bản Sách Trắng 2017¹¹ là tình trạng kháng kháng sinh (KKS) do sử dụng thuốc kháng sinh tràn lan tại Việt Nam với tỷ lệ kháng kháng sinh đã từng ở mức cao nhất thế giới.¹² Chúng tôi sẽ trình bày vấn đề này trong mục I của chương này.

Việc tiếp cận được một số thị trường “khó tính” như Nhật Bản và Úc cho thấy Việt Nam có thể tuân thủ các yêu cầu an toàn thực phẩm ở mức độ cao.¹³ Theo quan điểm của chúng tôi, Chính phủ cần dựa vào những thành công này để giải thích cho người nông dân và nhà sản xuất hiểu rõ các lợi ích của việc cải tiến tiêu chuẩn do điều này sẽ tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm Việt Nam và tạo điều kiện tiếp cận thêm nhiều thị trường. Chúng tôi đồng ý với Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam về việc cải tiến chất lượng và đảm bảo an toàn thực phẩm là cách tốt nhất để tăng cường xuất khẩu.¹⁴ Tuy nhiên, bên cạnh việc tập trung vào tăng cường xuất khẩu, chúng tôi tin rằng trong dài hạn cần ưu tiên tập trung chuyển đổi ngành nông nghiệp trong nước để phát triển ngành mạnh hơn và độc lập hơn. Việc này bao gồm hoạt động nâng cấp và đa dạng hóa, phát triển sản phẩm hiện đại và cải thiện an toàn thực phẩm. Chuyển đổi ngành ở những khía cạnh nêu trên sẽ giúp đẩy mạnh xuất khẩu.

Để tiếp tục cải thiện chất lượng và giải quyết vấn đề về an toàn thực phẩm, Việt Nam cần đẩy mạnh giải pháp truy xuất nguồn gốc.¹⁵ Chúng tôi cũng tin rằng cần rà soát các quy định hiện nay và tạo ra một chuỗi sản xuất, cung ứng nông sản và thực phẩm giá trị cao. Điều này bao gồm hoạt động xây dựng các cơ hội tiếp cận thị trường mới, giảm thiểu KKS và sự phụ thuộc của ngành vào nguyên liệu nhập khẩu.¹⁶ Theo quan điểm của chúng tôi, sự hợp tác và phối hợp của nhiều mắt xích khác nhau trong ngành là chìa khóa tạo ra sự thành công trên thị trường trong nước và quốc tế và đây là điều cần được chú trọng.

Chúng tôi cũng mong muốn nhấn mạnh vào tầm quan trọng của việc phát triển một ngành nông nghiệp bền vững đem lại cho người nông dân thu nhập ổn định và giảm thiểu dấu chân carbon khi đáp ứng nhu cầu tiêu thụ. Ví dụ như người nông dân cần thay đổi tư duy khởi nghiệp, làm giàu hơn nữa. Hiện nay, người nông dân thường lựa chọn loại cây trồng, vật nuôi theo quán tính mà không chú trọng đến nhu cầu người mua hoặc tìm

9 H. Ly, “Hoạt động xuất khẩu chịu thiệt hại lớn do sử dụng chất cấm”, *Kênh Thông tin Đối ngoại của VCCI*, ngày 5 tháng 9 năm 2016. Xem tại: <www.vccinews.com/news_detail.asp?news_id=33880> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

10 “Thẻ vàng của EU rút ra với Việt Nam sẽ có khả năng gây thiệt hại lớn cho sản phẩm thủy sản của Việt Nam”, *Báo Vietnam News*, ngày 25 tháng 10 năm 2017. Xem tại: <vietnamnews.vn/economy/416153/eu-yellow-card-will-likely-hurt-vn-seafood.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

11 Sách Trắng 2017, Chương 12: “Tổng quan về Ngành Thực phẩm, Nông nghiệp và Nuôi trồng Thủy sản”, trang 103; “Tỷ lệ kháng kháng sinh của Việt Nam ở mức cao nhất thế giới”, *Báo Thanh niên*, ngày 1 tháng 11 năm 2015. Xem tại: <www.thanhniennews.com/health/vietnams-antibiotic-resistance-rate-among-the-highest-in-the-world-53110.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

12 *Nhu trên*.

13 M. Long, “Việt Nam xuất khẩu thịt gà chế biến sẵn sang Nhật Bản”, *Báo VOV World*, ngày 20 tháng 9 năm 2017. Xem tại: <vovworld.vn/en-US/current-affairs/vietnam-exports-processed-chicken-to-japan-577933.vov> truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; M. Van, “Việt Nam lần đầu tiên được cấp phép xuất khẩu thanh long sang Úc”, *Thời Báo Kinh tế Việt Nam*, ngày 29 tháng 8 năm 2017. Xem tại: <vneconomicstimes.com/article/vietnam-today/vietnam-the-first-permitted-to-export-dragon-fruit-to-australia> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

14 B. Chau, “Xuất khẩu thủy sản duy trì đà tăng trưởng”, *Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam*, ngày 4 tháng 11 năm 2016. Xem tại: <www.vccinews.com/news_detail.asp?news_id=34095> truy cập lần cuối ngày 22 tháng 10 năm 2017

15 Sách Trắng 2016, Chương 11 (I): “An toàn Thực phẩm – tầm quan trọng của việc truy xuất nguồn gốc và công tác thực thi pháp luật”, trang 80.

16 “Chính sách gây cản trở việc buôn bán nông sản địa phương”, *Báo Vietnam News*, ngày 22 tháng 6 năm 2017. Xem tại: <vietnamnews.vn/economy/378730/policies-hinders-trading-of-local-agricultural-products.html> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; “Nông nghiệp Việt Nam cải thiện chất lượng để xuất khẩu”, *Đài Tiếng nói Việt Nam*, ngày 24 tháng 6 năm 2017. Xem tại: <english.vov.vn/economy/vietnamese-agriculture-improves-quality-for-exports-352245.vov> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; “Điểm yếu trong chuỗi cung ứng nông sản của Việt Nam”, *Báo Vietnam Net*, ngày 6 tháng 5 năm 2017. Xem tại: <english.vietnamnet.vn/fms/business/177731/weakness-in-vietnam-s-agricultural-supply-chains.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; T. Dung, “Việt Nam tìm cách xuất khẩu thịt lợn”, *Báo Thời báo Kinh tế Sài Gòn, chuyên mục Quốc tế*, ngày 22 tháng 10 năm 2017. Xem tại: <english.thesaigontimes.vn/56697/Vietnam-seeks-to-export-pork.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 10 năm 2017.

hiểu thị hiếu của thị trường trước khi quyết định về sản phẩm.¹⁷ Người nông dân cũng cần tìm hiểu xem họ cần sử dụng sản phẩm nào để gia tăng sản lượng, giảm lượng nước và tài nguyên khác cần dùng trong nuôi trồng và sản xuất, đồng thời duy trì độ màu mỡ của đất. Điều này có thể được thực hiện bằng cách tạo niềm tin và xây dựng các nhóm khuyến nông và dịch vụ về thú y. Chúng tôi ủng hộ quan điểm của Thủ tướng Chính phủ về việc cần tăng quy mô sử dụng đất và áp dụng công nghệ cao bên cạnh việc gia tăng đầu tư và thiết lập các chính sách tốt hơn cho nông nghiệp.¹⁸

Sau đây, chúng tôi sẽ trình bày chi tiết về một số vấn đề này. Tiểu ban Thực phẩm, Nông nghiệp và Nuôi trồng Thủy sản (FAABS) và Tiểu ban CropLife Việt Nam cùng tham gia soạn thảo chương này.

I. TÌNH TRẠNG KHÁNG KHÁNG SINH

Cơ quan Chính phủ liên quan: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Bộ NN&PTNT), Bộ Y tế (BYT), Bộ Công Thương (BCT), Bộ Khoa học và Công nghệ (Bộ KH&CN)

Mô tả vấn đề

Trong mục này, chúng tôi sẽ trình bày về vấn đề Kháng kháng sinh (KKS). Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) coi đây là vấn đề nghiêm trọng có tính toàn cầu và xếp Việt Nam vào nhóm các quốc gia có tỷ lệ KKS cao nhất trên thế giới. Ước tính vào năm 2050, KKS sẽ là nguyên nhân chính gây tử vong trên toàn cầu, làm 10 triệu người chết mỗi năm mà một nửa trong số đó là tại châu Á. Ngoài ra, thiệt hại về kinh tế sẽ khoảng 100 nghìn tỷ Đô-la Mỹ.¹⁹

Chính phủ đã ý thức về vấn đề này và vào năm 2015, bốn Bộ ngành liên quan của Việt Nam đã ký Bản ghi nhớ với các Đối tác Phát triển. Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, Chống kháng Thuốc đã được thành lập vào năm 2016.²⁰ Thêm vào đó, nhiều cuộc hội thảo về vấn đề này đã diễn ra trong năm 2016 và 2017.²¹ Chúng tôi rất phấn khởi khi nhận thấy sau khi Bản ghi nhớ được ký kết, Kế hoạch Hành động Quốc gia về Quản lý Sử dụng Thuốc Kháng sinh và Kiểm soát Kháng kháng sinh trong Chăn nuôi và Nuôi trồng Thủy sản đã được ban hành.²² Việc thực thi không đầy đủ các quy định phát luật hiện hành liên quan thường xuyên là nguyên nhân chính dẫn đến vấn đề này ở Việt Nam.²³ Chúng tôi sẽ trình bày chi tiết trong mục IV của chương này. Chúng tôi tin rằng khối tư nhân cũng có thể đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện kế hoạch hàng động nêu trên. Việt Nam có thể tham khảo kinh nghiệm của các quốc gia khác, ví dụ như “Kế hoạch chung Hành động Y tế chống KKS” do EU soạn thảo.²⁴ Các thành viên của FAABS hoạt động tích cực trong lĩnh vực liên quan đến thức ăn chăn nuôi, động vật và thí nghiệm và chúng tôi tin rằng các công ty này có thể có những đóng góp đáng kể, phối hợp tham gia với các bên liên quan như đã trình bày trong Kế hoạch Hành động Quốc gia nêu trên.

17 “Người nông dân chuyển sang trồng hồ tiêu khi giá cà phê lao dốc”, Báo *Vietnam News*, ngày 28 tháng 5 năm 2016. Xem tại: <vietnamnews.vn/economy/297419/farmers-switch-to-pepper-as-coffee-prices-fall.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; “Doanh thu xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam sụt giảm do cung vượt quá cầu”, Báo *VN Express*, ngày 26 tháng 6 năm 2017. Xem tại: <vnexpress.net/news/business/vietnam-spice-export-revenue-loses-spice-due-to-oversupply-3605029.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

18 T. Hoang, “Thủ tướng Chính phủ chỉ rõ các tồn tại trong sản xuất nông nghiệp”, Báo *VN Express*, ngày 27 tháng 6 năm 2017. Xem tại: <english.theaigontimes.vn/54693/PM-points-out-shortcomings-in-agricultural-production.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

19 J. O'Neill, *Kháng kháng sinh: Giải quyết khủng hoảng về y tế và kinh tế của các quốc gia*. London: Rà soát về Kháng kháng sinh, 2014. Xem tại: <https://amr-review.org/sites/default/files/AMR%20Review%20Paper%20-%20Tackling%20a%20crisis%20for%20the%20health%20and%20wealth%20of%20nations_1.pdf> truy cập lần cuối vào ngày 21 tháng 11 năm 2017.

20 Bản ghi nhớ đã được ký kết giữa Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương và Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng như các đối tác phát triển như Tổ chức Y tế Thế giới, Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc và Khoa Nghiên cứu Lâm sàng của Đại học Oxford. Đại sứ Hợp chủng quốc Hoa Kỳ và đại diện của các đại sứ quán Nhật Bản, Hà Lan và Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ireland đều bày tỏ sự ủng hộ về Bản ghi nhớ này. “Việt Nam ký kết bản ghi nhớ chống kháng kháng sinh”, *WHO*, ngày 22 tháng 7 năm 2015. Xem tại: <http://www.wpro.who.int/mediacentre/releases/2015/20150722/en/> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

21 “Kháng kháng sinh trong gia súc đe dọa sức khỏe và sinh kế của người Việt Nam”, Báo *Nhân dân*, ngày 3 tháng 8 năm 2017. Xem tại: <en.nhandan.com.vn/society/health/item/5392702-antibiotic-resistance-in-livestock-threatens-vietnamese-health-and-livelihood.html> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; “Tóm tắt về Kế hoạch Hành động của Việt Nam nhằm giảm thiểu sử dụng thuốc kháng sinh/kháng kháng sinh trong chăn nuôi”, *Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên Hợp Quốc*, ngày 10 tháng 11 năm 2016. Xem tại: <www.fao.org/vietnam/news/detail-events/en/c/451446/> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

22 Kế hoạch hành động này mô tả các vấn đề khác nhau và các hoạt động sẽ được thực hiện trong những năm tới; T. Sau, “Việt Nam đang đi đúng hướng trong chương trình quốc gia về kháng kháng sinh”, Báo *Nhân dân*, ngày 20 tháng 1 năm 2017. Xem tại: <http://www.nhandan.com.vn/suckhoe/tieu-diem/item/31897602-vietnam-dang-di-dung-huong-trong-chuong-trinh-quoc-gia-ve-khang-khang-sinh.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

23 Thuốc kháng sinh được sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau như phòng chống bệnh tật nhưng cũng được sử dụng là chất kích thích tăng trưởng để ngăn chặn nhiễm khuẩn và kiểm soát sự lây lan của vi khuẩn kháng thuốc trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản tại Việt Nam.

24 “Kế hoạch Hành động Y tế của châu Âu chống Kháng Kháng sinh”, *Liên minh châu Âu*, Tháng 6, 2017. Xem tại: <ce.europa.eu/health/amr/sites/amr/files/amr_action_plan_2017_en.pdf> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; “Hành động ở cấp Liên minh châu Âu”, *Liên minh châu Âu*, tháng 6, 2017. Xem tại: <ce.europa.eu/health/amr/action_eu_en> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

Lợi ích/quan ngại tiềm tàng đối với Việt Nam

Nếu nguyên nhân gây ra KKS được xử lý triệt để, tỷ lệ KKS sẽ giảm, làm giảm tác động của KKS đến đời sống xã hội và nền kinh tế Việt Nam. Việc này sẽ giúp phòng ngừa, cứu chữa nhiều người dân và ngăn chặn việc gia tăng các chi phí y tế có thể phát sinh. Nếu Việt Nam không xử lý dứt điểm việc sử dụng tràn lan thuốc kháng sinh thì ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng xuất khẩu hàng hóa từ Việt Nam, do các quốc gia nhập khẩu sẽ kiểm tra dư lượng thuốc kháng sinh.

Kiến nghị:

- ▶ Phối hợp với khối tư nhân trong nước và nước ngoài, như các thành viên của FAABS để giảm thiểu KKS;
- ▶ Áp dụng các chuẩn mực chăn nuôi tốt để giảm nhu cầu điều trị bằng thuốc kháng sinh trong chăn nuôi thông qua chương trình khuyến nông và hoạt động liên quan;
- ▶ Khuyến khích nghiên cứu thuốc điều trị thay thế cho thuốc kháng sinh; và
- ▶ Tăng cường nhận thức và bồi dưỡng cho người nông dân về các rủi ro liên quan đến việc sử dụng tràn lan thuốc kháng sinh.

II. QUẢN LÝ THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

Cơ quan Chính phủ liên quan: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Bộ NN&PTNT), Bộ Y tế (BYT), Bộ Công Thương (BCT), Bộ Khoa học và Công nghệ (Bộ KH&CN)

Mô tả vấn đề

Thông tư 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 8 tháng 6 năm 2015 của Bộ NN&PTNT về quản lý thuốc bảo vệ thực vật (Thông tư 21) có hiệu lực vào ngày 1 tháng 8 năm 2015. Theo quan điểm của chúng tôi, quy định cấm sử dụng thuốc bảo vệ thực vật cho cây ăn quả, cây chè và cây rau có độ độc cấp tính của hoạt chất hoặc thành phẩm thuộc loại 3, 4 theo Hệ thống Hải hòa Toàn cầu (GHS), có Thời gian Cách ly (PHI)²⁵ ở Việt Nam trên 7 ngày, không phải là một biện pháp phù hợp về mặt khoa học. GHS được xây dựng bởi Liên Hợp Quốc để đảm bảo tính thống nhất trên khắp thế giới về việc cung cấp các thông tin liên quan đến phân loại hóa chất và mô tả rủi ro, chủ yếu là các thông tin ghi trên nhãn sản phẩm và bảng chỉ dẫn an toàn hóa chất. Cả GHS và PHI đều không được xây dựng như một biện pháp thay thế cho quy trình đánh giá rủi ro trong việc xác định độ độc tính của sản phẩm hoặc để xác định xem sản phẩm có an toàn cho người tiêu dùng không. Hệ thống phân loại GHS và PHI đều không được thiết kế để các cơ quan quản lý sử dụng làm tiêu chí loại bỏ các sản phẩm liên quan bởi các cơ quan ban hành quy định. Việt Nam là nước đầu tiên trên thế giới áp dụng hệ thống phân loại GHS và PHI làm tiêu chí để cấm sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đối với một số nhóm cây trồng.

Chúng tôi rất ủng hộ nỗ lực của Chính phủ trong xây dựng khuôn khổ pháp lý cho sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật để bảo vệ lợi ích của người nông dân và sức khỏe người tiêu dùng. Tuy nhiên, việc hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật cần dựa trên cách đánh giá phù hợp về an toàn và rủi ro, có xem xét đến nhiều khía cạnh khác nhau về độ độc tính của thành phẩm, chứ không phải xét theo độ độc chung của các hoạt chất, cũng như không nên dùng phân loại độ độc tính theo GHS làm tiêu chí để cấm. Trong ấn bản Sách Trắng 2017, chúng tôi đã đề cập đến tầm quan trọng của việc áp dụng đánh giá rủi ro đối với các vấn đề về an toàn thực phẩm.²⁶

Chúng tôi đánh giá cao nỗ lực của Chính phủ trong việc giám sát khía cạnh an toàn tiêu dùng của hàng hóa nông nghiệp ở thị trường trong nước, trong đó có tiêu chí Mức Dư lượng Tối đa Cho phép (MRL) và Chính phủ nên tiếp tục thực hiện trong tương lai. Chúng tôi cũng tin rằng sự hợp tác giữa Chính phủ, doanh nghiệp và các bên liên quan là cần thiết để cùng đẩy mạnh việc sử dụng an toàn thuốc bảo vệ thực vật và thúc đẩy các thực hành tốt trong nông nghiệp.

Lợi ích/quan ngại tiềm tàng đối với Việt Nam

Theo quan điểm của chúng tôi, việc sử dụng GHS và PHI làm tiêu chí cấm thuốc bảo vệ thực vật sẽ làm tăng MRL do sử dụng liên tục các thuốc bảo vệ thực vật giống nhau; cây trồng nhanh chóng kháng thuốc và người nông dân có khả năng chuyển sang sử dụng sản phẩm phi pháp, dùng thuốc không theo hướng dẫn và áp dụng các thực hành không tốt, cuối cùng dẫn đến giảm năng suất. Ngược lại, một sản phẩm thuốc có khả năng bị dùng quá nhiều và thu nhập của người nông dân cũng sụt giảm. Nếu các vấn đề nêu trên không được giải quyết triệt để thì sẽ gây thiệt hại đáng kể về uy tín và lợi thế cạnh tranh của ngành nông nghiệp Việt Nam so với các nước láng giềng trong khu vực ASEAN và khu vực khác.

25 PHI là một giá trị tham khảo về số ngày cần đặt từ lần cuối cùng sử dụng sản phẩm bảo vệ thực vật cho đến khi có thể thu hoạch.

26 Sách Trắng 2017, Chương 12 (II): "An toàn thực phẩm: quản lý an toàn thực phẩm theo rủi ro và tầm quan trọng của công tác thực thi pháp luật", trang 107.

Kiến nghị

- Áp dụng đánh giá rủi ro trong đăng ký và sử dụng sản phẩm;
- Bỏ việc sử dụng phân loại theo GHS và PHI làm tiêu chí để cấm sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trên cây ăn quả, cây chè và cây rau được qui định trong Thông tư 21;
- Chính phủ, doanh nghiệp và các bên liên quan hợp tác để cùng thúc đẩy sử dụng an toàn thuốc bảo vệ thực vật và thực hành tốt trong nông nghiệp; và
- Tiếp tục nỗ lực giám sát khía cạnh an toàn tiêu dùng của sản phẩm ở thị trường trong nước, bao gồm các vấn đề liên quan đến mức dư lượng trong sản phẩm nông nghiệp.

III. CÔNG TÁC THỰC THI PHÁP LUẬT: TRUY XUẤT NGUỒN GỐC VÀ TRÁCH NHIỆM THÔNG QUA HỆ THỐNG NHẬN DIỆN VÀ THEO DÕI VẬT NUÔI

Cơ quan Chính phủ liên quan: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Bộ NN&PTNT), Bộ Y tế (BYT), Bộ Công Thương (BCT), Bộ Khoa học và Công nghệ (Bộ KH&CN)

Mô tả vấn đề

Hiện nay, mặc dù Luật An toàn Thực phẩm đã quy định nhưng vẫn chưa có hệ thống truy xuất nguồn gốc bắt buộc. Gần đây, có một số hệ thống truy xuất nguồn gốc “tự nguyện” được thiết lập tại địa phương đối với sản phẩm trứng và rau quả.²⁷ Đây là một bước khởi đầu tốt nhưng theo quan điểm của chúng tôi, Chính phủ nên bắt đầu áp dụng các hệ thống truy xuất theo hướng bắt buộc. Có thể khởi đầu với hệ thống đăng ký vật nuôi bắt buộc, bởi vì việc thiếu hệ thống đăng ký vật nuôi hiện nay làm tăng gấp đôi rủi ro về an toàn thực phẩm.

Thứ nhất, khi một căn bệnh nguy hiểm bùng phát và có thể truyền từ động vật sang con người (bệnh lây truyền từ động vật sang người), thì việc truy xuất nguồn gốc bệnh là không khả thi. Khi nguồn lây nhiễm không thể được xác định chính xác thì rất khó để điều trị bệnh nếu không muốn nói là không thể. Điều này làm suy giảm niềm tin của người dân vào ngành nông nghiệp và thị trường Việt Nam, dẫn đến sụt giảm giá bán và gây thiệt hại uy tín không thể khắc phục.

Thứ hai, việc không có một hệ thống nhận diện vật nuôi làm tăng khả năng xảy ra các vấn đề nghiêm trọng về an toàn thực phẩm. Ví dụ như khi một vấn đề như việc sử dụng trái phép hoóc môn hoặc thuốc kháng sinh bị phát hiện, thường thì không thể xác định và xử phạt người vi phạm do không rõ nguồn gốc của sản phẩm. Việc thiếu trách nhiệm giải trình làm tăng khả năng xảy ra vi phạm do thủ phạm biết tầng cơ hội bị bắt là rất thấp. Ví dụ như, tại phiên họp của Quốc hội vào tháng 6 năm 2017, báo cáo cho thấy chỉ 20% trong số 680.000 vụ vi phạm đã phát hiện bị xử phạt.²⁸ Tuy nhiên, chúng tôi hoan nghênh Nghị định mới về xử phạt vi phạm về an toàn thực phẩm đang được soạn thảo.²⁹ Theo quan điểm của chúng tôi, điều này sẽ có tác động tích cực. Chính phủ cũng đã ghi nhận nên xử lý các vi phạm nghiêm ngặt hơn³⁰ và chúng tôi ủng hộ việc các cơ quan chức năng của Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định thực hiện việc này.³¹ Trong các ấn bản Sách Trắng trước đây, chúng tôi đã nêu lên vấn đề thực thi chặt chẽ các quy định hiện hành.³² Dĩ nhiên có thể hoàn thiện văn bản pháp lý, tuy nhiên, chúng tôi tin rằng việc thực thi hiệu quả các quy định hiện nay sẽ là bước đi đúng đắn đầu tiên. Điều này sẽ làm tăng độ an toàn của thực phẩm, tăng năng lực cạnh tranh và khả năng xuất khẩu của Việt Nam, đồng thời giảm thiểu đáng kể tác động tiêu cực kinh tế thông qua cắt giảm chi phí y tế khả năng từ chối sản phẩm của Việt Nam bởi các nước nhập khẩu.

27 V. Yen, “Nguồn gốc của sản phẩm trứng có thể được truy xuất từ tháng này”, Báo *Thời báo Kinh tế Sài Gòn*, ngày 7 tháng 9 năm 2017. Xem tại: <english.thesaigontimes.vn/55976/Egg-origin-made-traceable-from-this-month.html> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; “Người tiêu dùng ở Sài Gòn hiện có thể kiểm tra xuất xứ của rau quả”, Báo *VN Express*, ngày 17 tháng 1 năm 2017. Xem tại: <https://e.vnexpress.net/news/news/saigon-consumers-can-now-check-where-their-vegetables-come-from-3529541.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

28 “Các cơ quan lập pháp cho rằng thực phẩm không an toàn đang làm người Việt Nam chết dần”, Báo *VN Express*, ngày 6 tháng 7 năm 2017. Xem tại: <e.vnexpress.net/news/news/lawmakers-say-unsafe-food-giving-vietnamese-long-slow-death-3595305.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

29 “Bộ ngành xử phạt nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm”, Báo *Thời báo Kinh tế Sài Gòn*, ngày 8 tháng 9 năm 2017. Xem tại: <english.thesaigontimes.vn/56028/Ministry-gets-tough-on-food-safety-violations.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

30 “Các địa phương đấu tranh để đảm bảo an toàn thực phẩm”, Báo *Vietnam Net*, ngày 12 tháng 9 năm 2017. Xem tại: <english.vietnamnet.vn/fms/society/186231/localities-struggle-to-ensure-food-safety.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; “Tăng cường xử phạt tiêm hóa chất vào tôm”, Báo *Vietnam News*, ngày 13 tháng 9 năm 2017. Xem tại: <http://vietnamnews.vn/society/393687/shrimp-injection-crackdown-intensified.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

31 K. Phong, “Người vi phạm quy định về an toàn thực phẩm sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự”, Báo *Thời báo Kinh tế Sài Gòn*, ngày 6 tháng 10 năm 2017. Xem tại: <sggnews.org.vn/law/food-safety-violators-to-face-criminal-charges-70372.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

32 Sách Trắng 2015, chương 3.1.5: “Khuyến khổ Pháp lý, Công tác Phối hợp và Thực thi Pháp luật” trang 91; Sách Trắng 2016, chương 11 mục I: “An toàn Thực phẩm – tầm quan trọng của việc truy xuất nguồn gốc và công tác thực thi pháp luật”, trang 81; Sách Trắng 2017, chương 13, mục II: “An toàn thực phẩm: quản lý an toàn thực phẩm theo rủi ro và tầm quan trọng của công tác thực thi pháp luật”, trang 106.

Chúng tôi cũng tin rằng một hệ thống nhận diện và theo dõi cho phép truy xuất nguồn gốc sẽ là công cụ hữu ích để khởi tố người vi phạm và giúp cải thiện vấn đề, nâng cao uy tín về an toàn thực phẩm của Việt Nam. Hệ thống nhận diện cho phép truy xuất thông tin về từng sản phẩm vật nuôi bao gồm trang trại nơi động vật được sinh sản, địa điểm chăn nuôi và lò giết mổ cũng như các công ty chịu trách nhiệm vận chuyển. Do sự bùng phát của một căn bệnh nguy hiểm sẽ gây ra thiệt hại nghiêm trọng về uy tín của ngành nông nghiệp và của quốc gia, chúng tôi tin rằng chi phí đầu tư cho hệ thống đăng ký này được hỗ trợ bởi nhiều đối tượng. Khoản đầu tư ban đầu để thiết kế và xây dựng hệ thống nên có từ ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, chi phí vận hành hệ thống nên được duy trì bằng phí thu từ ngành nông nghiệp. Mỗi hộ sản xuất, doanh nghiệp vận chuyển và doanh nghiệp chế biến cần đóng một mức phí cố định hàng năm để đăng ký và tham gia vào hệ thống. Sau đó, đối với mỗi vật nuôi muốn đăng ký, doanh nghiệp cần trả thêm một khoản phí nữa, nghĩa là các cơ sở chăn nuôi lớn hơn sẽ trả phí cao hơn. Chúng tôi xin mô tả ngắn gọn một hệ thống thí điểm đang hoạt động tại Thành phố Hồ Chí Minh dưới đây. Hệ thống thí điểm cho thấy người sử dụng thanh toán các khoản chi phí của để án tương đối dễ dàng.

Việc theo dõi vận chuyển vật nuôi sẽ cho phép Bộ NN&PTNT phòng chống tốt hơn các bệnh gây thiệt hại lớn về kinh tế như bệnh lở mồm long móng thông qua Cục Thú y. Các bệnh này hiện đang cản trở việc xây dựng các hiệp định y tế chính thức với Trung Quốc và gây thiệt hại hàng triệu Đô-la Mỹ mỗi năm cho người nông dân. Cục Chăn nuôi của Bộ NN&PTNT và Bộ Công Thương cần có hệ thống theo dõi nâng cấp để phòng chống và kiểm soát tốt hơn việc nhập lậu thịt gia súc và các sản phẩm từ quốc gia khác và cải thiện khả năng tiếp cận thị trường và khả năng cạnh tranh ở thị trường nước ngoài. Chúng tôi biết rằng hệ thống truy xuất nguồn gốc thực phẩm sạch đang hoạt động tại Thành phố Hồ Chí Minh với sự hỗ trợ của nhiều cơ quan liên quan.³³ Hệ thống này đảm bảo truy xuất nguồn gốc và tính toàn vẹn của toàn bộ sản phẩm thịt lợn được đưa vào Thành phố Hồ Chí Minh từ 22 tỉnh lân cận.³⁴ Hệ thống hiện đang được áp dụng thêm với thịt gà và thịt gia cầm,³⁵ sản phẩm trứng³⁶ và trong tương lai sẽ áp dụng với thịt bò, rau quả. Quyết định của chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh trong việc chỉ chấp nhận sản phẩm thịt lợn có thể truy xuất nguồn gốc là một bước đi đúng đắn. Tuy nhiên, điều này cần phải được thực hiện nghiêm túc và chúng tôi tin rằng Thành phố Hồ Chí Minh sẽ làm được điều đó trong thời gian tới.³⁷

Chương trình này có thể nâng cao đáng kể khả năng của Chính phủ trong việc theo dõi vận chuyển động vật và sản phẩm từ động vật. Đây là một hệ thống đáng tin cậy, cho phép thực hiện nghiêm ngặt hơn các quy định và làm giảm tác động của tham nhũng. Khoản chi phí rất nhỏ của hệ thống sẽ được người dùng chi trả, thay vì đến từ cơ quan chính quyền hoặc tài trợ quốc tế. Để chương trình này thành công, các cơ quan chính quyền nên phê duyệt, hỗ trợ và thực hiện ở tất cả các cấp và cũng cần công bố báo cáo thường niên trình bày chi tiết cách giải quyết các vấn đề.

Các cơ quan chính quyền cũng nên ngăn chặn buôn bán các sản phẩm bị nghi ngờ về tính an toàn trong khi đang chờ đợi kết quả xét nghiệm. Hiện nay, việc này vẫn chưa thể thực hiện được và chúng tôi đề nghị soạn thảo các quy định chính thức để giải quyết vấn đề này.³⁸

Năm 2017, tại châu Âu đã phát hiện ra một trường hợp sử dụng thuốc bảo vệ thực vật gây tác động tiêu cực đến sản phẩm trứng. Sự kiện này đã gây thiệt hại lớn về tài chính cho nhiều công ty. Tuy nhiên, việc sản phẩm trứng bị hư hỏng có thể được truy xuất nguồn gốc trên thực tế đã giúp ngăn chặn tác động tiêu cực đến sức khỏe con người và tìm ra những bên chịu trách nhiệm.³⁹ Vụ việc cho thấy việc kiểm soát an toàn thực phẩm không phải lúc nào cũng dễ dàng. Nhưng khi áp dụng các công cụ phù hợp, vấn đề này có thể được giải quyết một cách hiệu quả và nhanh chóng và những người có liên quan đều phải chịu trách nhiệm. Chính phủ Việt Nam có thể tham khảo kinh nghiệm này và các thông lệ tốt khác của quốc tế để tránh tình huống tương tự, áp dụng tại Việt Nam.⁴⁰ Như đã trình bày trong ấn bản Sách Trắng lần trước,⁴¹ theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới,⁴² an toàn thực phẩm

33 Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo: <https://te-food.com/use_case.html> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

34 Quyết định 6079/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy chế thực hiện để án quản lý, nhận diện và truy xuất nguồn gốc thịt lợn thuộc dự án mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020

35 Quyết định 3584/QĐ-UBND ngày 7 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt quy chế thực hiện để án quản lý, nhận diện và truy xuất nguồn gốc thịt gia cầm thuộc dự án mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

36 Quyết định 3583/QĐ-UBND ngày 8 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt quy chế thực hiện để án quản lý, nhận diện và truy xuất nguồn gốc sản phẩm trứng thuộc dự án mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

37 V. Yen, "Thành phố Hồ Chí Minh sẽ truy xuất nguồn gốc thịt lợn chặt chẽ hơn", Báo Thời báo Kinh tế Sài Gòn, chuyên mục Quốc tế, ngày 23 tháng 10 năm 2017. Xem tại: <english.thesaigontimes.vn/56696/HCMC-says-will-trace-pork-origin-more-stringently.html> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

38 K. Phong, "Người vi phạm quy định về an toàn thực phẩm sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự", Báo Thời báo Kinh tế Sài Gòn, ngày 6 tháng 10 năm 2017. Xem tại: <soggnews.org.vn/law/food-safety-violators-to-face-criminal-charges-70372.html> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

39 "15 quốc gia thuộc Liên minh châu Âu, Hồng Kong và Thụy Sĩ vướng vào vụ bê bối về sản phẩm trứng thối", RTE, ngày 11 tháng 8 năm 2017. Xem tại: <www.rte.ie/news/europe/2017/08/11/896628-eu-commission-eggs/> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

40 Nguyễn Việt Hùng, Trần Thị Tuyết Hạnh, F. Unger, Đặng Xuân Sinh & D. Grace, "An toàn thực phẩm tại Việt Nam: chúng ta đang ở đâu và chúng ta có thể học hỏi điều gì từ kinh nghiệm của quốc tế", NCB, ngày 16 tháng 2 năm 2017. Xem tại: <www.ncbi.nlm.nih.gov/pmc/articles/PMC5314466/> ngày 22 tháng 11 năm 2017.

41 Sách Trắng 2017, Chương 12: "An toàn thực phẩm: Quản lý an toàn thực phẩm theo rủi ro và tầm quan trọng của công tác thực thi pháp luật", trang 106.

42 "Quản lý rủi ro an toàn thực phẩm tại Việt Nam, thách thức và cơ hội: báo cáo kỹ thuật", Nhóm Ngân hàng Thế giới, ngày 28 tháng 3 năm 2017. Xem tại: <documents.worldbank.org/curated/en/415551490718806138/pdf/113828-REVISED-WP-Technical-working-paper-EN-FINAL.pdf> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; "Ngân hàng Thế giới công bố báo cáo về an toàn thực phẩm tại Việt Nam", Báo Vietnam Net, ngày 28 tháng 3 năm 2017. Xem tại: <<http://english.vietnamnet.vn/fms/society/1753339/world-bank-releases-report-on-food-safety-in-vietnam.html>> truy cập lần cuối vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

cần đánh giá trên phương thức đánh giá rủi ro. Theo quan điểm của chúng tôi, có thể thực hiện điều này một cách tốt nhất thông qua việc khuyến khích người sản xuất tham gia và yêu cầu họ cam kết cung cấp sản phẩm thực phẩm an toàn.

Lợi ích/quan ngại tiềm tàng đối với Việt Nam

Việc áp dụng hệ thống nhận diện và theo dõi cho phép truy xuất nguồn gốc sẽ giúp xác định và xử phạt người vi phạm dễ dàng hơn. Điều này sẽ góp phần giảm thiểu vi phạm, với hệ thống hiệu quả có thể xác định bên chịu trách nhiệm. Đồng thời, các tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm sẽ ra đời và uy tín của sản phẩm Việt Nam sẽ được nâng cao trong phạm vi quốc gia và quốc tế. Khi vấn đề an toàn thực phẩm được chú trọng, Việt Nam sẽ có nhiều cơ hội xuất khẩu sản phẩm sang EU và các thị trường khác.

Kiến nghị

- Phân bổ ngân sách để thiết lập hệ thống nhận diện và theo dõi cho phép truy xuất nguồn gốc;
- Bắt đầu thí điểm với một sản phẩm mà Việt Nam có khả năng cạnh tranh và tiềm năng xuất khẩu, ví dụ như thịt lợn;
- Nhân rộng mô hình thí điểm của Thành phố Hồ Chí Minh trên các tỉnh thành và toàn quốc;
- Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng trong việc thực hiện chương trình của Thành phố Hồ Chí Minh nhằm cải thiện uy tín của sản phẩm Việt Nam, an toàn thực phẩm và xuất khẩu;
- Khuyến khích chính quyền các cấp phê duyệt, hỗ trợ và thực hiện hệ thống này;
- Áp dụng phí đăng ký thường niên đối với hệ thống nhận diện và theo dõi và phí đăng ký cho từng vật nuôi hoặc tham khảo mô hình của Thành phố Hồ Chí Minh;
- Soạn thảo quy định để ngăn việc buôn bán các sản phẩm đang trong quá trình kiểm duyệt và lấy mẫu xét nghiệm;
- Tham khảo thông lệ tốt trên thế giới về truy xuất nguồn gốc và cân nhắc áp dụng khi cần thiết để cải thiện tình hình tại Việt Nam; và
- Cải thiện an toàn thực phẩm thông qua việc khuyến khích sự tham gia của nhà sản xuất và sự đảm bảo nhà sản xuất cam kết cung cấp sản phẩm thực phẩm an toàn.

IV. CÔNG TÁC THỰC THI PHÁP LUẬT: CÁC CHẤT BỊ CẤM SỬ DỤNG

Cơ quan Chính phủ liên quan: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Bộ NN&PTNT), Bộ Y tế (BYT), Bộ Công Thương (BCT), Bộ Khoa học và Công nghệ (Bộ KH&CN)

Mô tả vấn đề

Trong chăn nuôi, thuốc kháng sinh chủ yếu được sử dụng cho ba mục đích: kích thích tăng trưởng,⁴³ điều trị bệnh và phòng bệnh cho vật nuôi. Để đáp ứng ba mục đích này, thuốc kháng sinh thường được thêm vào thức ăn chăn nuôi.

Trong 5 năm qua, các cơ quan lập pháp của Việt Nam đã nỗ lực rất nhiều để ngăn chặn sử dụng thuốc kháng sinh bị cấm và thuốc thú y khác trong chăn nuôi, cũng như để thực thi các quy định hiện nay, với nhiều mức độ thành công khác nhau.⁴⁴ Việc sử dụng thuốc thú y bị cấm làm chất kích thích tăng trưởng chủ yếu xuất hiện trong sản xuất phục vụ thương mại hoặc trong sản xuất nhỏ lẻ nhằm mục đích cạnh tranh không lành mạnh, một vấn đề chúng tôi đã trình bày trong ấn bản Sách Trắng 2015.⁴⁵ Một số thông tư đã được ban hành với danh mục hóa chất và kháng sinh cấm nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc và gia cầm tại Việt Nam từ năm 2014.⁴⁶ Tuy nhiên, thời điểm chính thức có hiệu lực của một số thông tư đó đã bị trì hoãn vì nhiều lý do.

Năm 2017, Cục Thú y thuộc Bộ NN&PTNT đã giảm số lượng và chủng loại thuốc kháng sinh có thể được sử dụng cho mục đích kích thích tăng trưởng và năm 2018, việc sử dụng cho mục đích này sẽ bị cấm hoàn toàn. Tuy nhiên, việc sử dụng thuốc kháng sinh để phòng và điều trị bệnh cho vật nuôi có tác động rất nghiêm trọng đến sức khỏe con người do lượng thuốc kháng sinh sử dụng cao hơn nhiều so với khi được sử dụng làm thuốc kích thích tăng

43 Hoóc môn được sử dụng làm chất kích thích tăng trưởng gồm salbutamol, clenbutarol và ractobamine.

44 Người đứng đầu của cơ quan/công ty vi phạm các quy định liên quan đến sử dụng chất bị cấm có thể phải chịu trách nhiệm hình sự.

45 Sách Trắng 2015, Chương 3, đoạn 3.1.5: "Khủng hoảng Pháp lý, Công tác Phối hợp và Thực thi Pháp luật" trang 92.

46 Thông tư 28/2014/TT-BNNPTNT ngày 4 tháng 9 năm 2014 và Thông tư 42/2015/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2015 ban hành hóa chất, kháng sinh cấm nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc và gia cầm tại Việt Nam và Thông tư 06/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 liệt kê rõ ràng thuốc kháng sinh có thể được sử dụng làm thuốc kích thích tăng trưởng.

trường. Tuy nhiên, chưa có các quy định cụ thể hoặc rõ ràng để kiểm soát hiệu quả vấn đề này do chỉ có một ít loại thuốc kháng sinh bị cấm được trình bày trong Thông tư 28/2014/TT-BNNPTNT ngày 4 tháng 9 năm 2014 của Bộ NN&PTNT đưa ra danh sách các hóa chất, kháng sinh cấm nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc và gia cầm tại Việt Nam.

Sau khi phát hiện trường hợp sử dụng hoóc môn bị cấm vào năm 2014 và việc chính quyền địa phương thi hành quyết liệt các quy định hiện có,⁴⁷ một số người nông dân đã đồng ý không sử dụng các thuốc kháng sinh này trong tương lai.⁴⁸ Chúng tôi rất vui mừng khi biết rằng các doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi quy mô vừa cũng đã chủ động giảm thiểu sử dụng thuốc kháng sinh trong sản xuất, thậm chí đặt mục tiêu ngừng sử dụng trong tương lai. Thuốc kháng sinh sẽ được thay thế bằng các loại chất an toàn như chất thảo dược và enzym. Tuy nhiên, theo quan điểm của chúng tôi, cách tiếp cận toàn diện và bền vững đối với ngành chăn nuôi ở các khía cạnh an toàn sinh học, xây dựng mô hình và kiểm soát, tiêm chủng vắc xin, hệ thống theo dõi, di truyền học và dinh dưỡng sẽ đem đến kết quả tốt hơn so với việc sử dụng thiếu kiểm soát “các sản phẩm thần dược”.

Thêm vào đó, trong năm qua, bộ xét nghiệm nước tiểu nhanh đã được sử dụng để kiểm tra chất cấm sử dụng trong chăn nuôi ở Việt Nam. Phương pháp này đã giúp các cơ quan chính quyền phát hiện vi phạm và sau đó xử phạt nghiêm khắc người vi phạm, gồm tiêu hủy tất cả vật nuôi tại trang trại chăn nuôi. Kết quả là việc lạm dụng hoóc môn tăng trưởng đã được kiểm soát, các vụ việc lạm dụng hoóc môn tăng trưởng đã giảm đáng kể và có thể chấm dứt trong tương lai.

Lợi ích/quan ngại tiềm tàng đối với Việt Nam

Các nhà sản xuất sản phẩm thịt gia súc quan ngại về việc tiêu dùng an toàn những sản phẩm này tại và ngoài lãnh thổ Việt Nam. Để xuất khẩu sản phẩm, ngành chăn nuôi của Việt Nam phải vượt qua nhiều rào cản kỹ thuật khắt khe từ các nhà nhập khẩu. Điều này sẽ khuyến khích các doanh nghiệp tìm ra giải pháp đảm bảo an toàn thực phẩm và sử dụng thuốc kháng sinh một cách có trách nhiệm. Một khi việc sử dụng liên tục bộ xét nghiệm nước tiểu nhanh trong thời gian dài trên phạm vi toàn quốc các quy định hiện hành được thực hiện một cách hiệu quả, uy tín của sản phẩm thịt lợn sẽ được cải thiện. Mọi người dân sẽ có thể yên tâm sử dụng thịt lợn an toàn và Việt Nam sẽ có nhiều cơ hội xuất khẩu hơn.⁴⁹ Thêm vào đó, điều này sẽ tác động tích cực đến vấn đề KKS đã mô tả ở phần trước trong chương này.

Kiến nghị

- Thực hiện chặt chẽ và hiệu quả các quy định hiện hành cấm sử dụng hoóc môn;
- Tạo điều kiện để người chăn nuôi tiếp cận với các sản phẩm sử dụng trong chăn nuôi được nhập khẩu từ các quốc gia có Hiệp định Thương mại Tự do với Việt Nam; và
- Nâng cao nhận thức về việc sử dụng thuốc kháng sinh bị cấm, đặc biệt là sử dụng với mục đích kích thích tăng trưởng.

LỜI CẢM ƠN

Tiểu ban CropLife Việt Nam thuộc EuroCham

Tiểu ban Thực phẩm, Nông nghiệp và Nuôi trồng Thủy sản thuộc EuroCham và đặc biệt đối với chương này:

Techna Nutrition Việt Nam

Marieke van der Pijl, nguyên Phó Chủ tịch và Cố vấn Pháp lý

Fresh Studio

Phileo Lesaffre

De Heus Việt Nam

47 Việc sử dụng đã bị cấm vào năm 2002. “Người chăn nuôi lợn tiến tới sử dụng đầu dò hóa học”, Báo *Vietnam News*, ngày 25 tháng 8 năm 2014. Xem tại: <vietnamnews.vn/society/259271/pig-farmers-targeted-in-chemical-probe.html> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017; “Chủ các trang trại chăn nuôi lợn nói không với thuốc kích thích tăng trưởng”, Báo *Vietnam News*, ngày 25 tháng 8 năm 2015. Xem tại: <vietnamnews.vn/society/274947/pig-farm-owners-say-no-to-growth-promoters.html> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.

48 “Chủ các trang trại chăn nuôi lợn nói không với thuốc kích thích tăng trưởng”, Báo *Vietnam News*, ngày 25 tháng 8 năm 2015. Xem tại: <vietnamnews.vn/society/274947/pig-farm-owners-say-no-to-growth-promoters.html> đã truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017. Lưu ý 31. Ngày 25 tháng 8 năm 2015. Xem tại: < vietnamnews.vn/society/274947/pig-farm-owners-say-no-to-growth-promoters.html>

49 T. Dung, “Việt Nam tìm cách xuất khẩu thịt lợn”, Báo *Thời báo Kinh tế Sài Gòn, chuyên mục Quốc tế*, ngày 22 tháng 10 năm 2017. Xem tại: <english.thesaigontimes.vn/56697/Vietnam-seeks-to-export-pork.html> truy cập vào ngày 22 tháng 11 năm 2017.